

CÔNG TY CP ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN PHÚC NGỌC
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CP ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN PHÚC NGỌC

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 3801273967

3. Ngày thành lập: 31/05/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 296 Lê Quý Đôn, Khu phố Phước Tân, Phường Tân Thiện, Thành phố Đồng Xoài, Tỉnh Bình Phước, Việt Nam

Điện thoại: 0949881993

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
3.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
4.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
5.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
6.	Bán buôn thực phẩm	4632
7.	Bán buôn đồ uống	4633
8.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	4634
9.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
10.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
11.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
12.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
13.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
14.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
15.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
16.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
17.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
18.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
19.	Trồng cây ăn quả	0121
20.	Trồng cây lấy quả chứa dầu	0122
21.	Trồng cây điều	0123

22.	Trồng cây hồ tiêu	0124
23.	Trồng cây cao su	0125
24.	Trồng cây cà phê	0126
25.	Trồng cây chè	0127
26.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128
27.	Trồng cây lâu năm khác	0129
28.	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm	0131
29.	Nhân và chăm sóc cây giống lâu năm	0132
30.	Chăn nuôi trâu, bò và sản xuất giống trâu, bò	0141
31.	Chăn nuôi gia cầm	0146
32.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
33.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
34.	Xử lý hạt giống để nhân giống	0164
35.	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp	0210
36.	Khai thác gỗ	0220
37.	Khai thác quặng sắt	0710
38.	Dịch vụ đóng gói	8292
39.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu	6619
40.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810(Chính)
41.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất	6820
42.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
43.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
44.	Khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón	0891
45.	Khai thác và thu gom than bùn	0892
46.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
47.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
48.	Xay xát và sản xuất bột thô	1061
49.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
50.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
51.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
52.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu	1079
53.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1080
54.	Chưng, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh	1101
55.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
56.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
57.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
58.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622

59.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
60.	Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ	2012
61.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
62.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
63.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
64.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
65.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
66.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
67.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830
68.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu	3290
69.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
70.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
71.	Xây dựng nhà để ở	4101
72.	Xây dựng nhà không để ở	4102
73.	Xây dựng công trình điện	4221
74.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
75.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
76.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
77.	Phá dỡ	4311
78.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
79.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
80.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
81.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773

6. Vốn điều lệ: 50.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN HOÀNG PHÚC	Số 12A01 Đường D2, C/c Phúc Đạt, Phường Phú Lợi, Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.000.0 00	10.000.000.000	20,000	0740960199 99	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	1.000.0 00	10.000.000.000	20,000		
2	PHÙNG HỮU QUANG	Số 296 Lê Quý Đôn, Khu phố Phước Tân, Phường Tân Thiện, Thành phố Đồng Xoài, Tỉnh Bình Phước, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	750.000	7.500.000.000	15,000	0700880007 17	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	750.000	7.500.000.000	15,000		

3	NGUYỄN THỊ HẠNH	Số 88 Nguyễn Trãi, Khu Phố Thống Nhất 1, Phường Dĩ An, Thành phố Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.500.000	15.000.000.000	30,000	042169039999
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	1.500.000	15.000.000.000	30,000	
4	PHÙNG NGỌC PHƯƠNG DUNG	Số 296 Lê Quý Đôn, Khu phố Phước Tân, Phường Tân Thiện, Thành phố Đồng Xoài, Tỉnh Bình Phước, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.000.000	10.000.000.000	20,000	070193026666
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	1.000.000	10.000.000.000	20,000	
5	NGUYỄN THỊ MINH THÀNH	Số 296 Lê Quý Đôn, Khu phố Phước Tân, Phường Tân Thiện, Thành phố Đồng Xoài, Tỉnh Bình Phước, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	750.000	7.500.000.000	15,000	285121679
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	750.000	7.500.000.000	15,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

Thời gian đăng từ ngày 31/05/2022 đến ngày 30/06/2022

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHÙNG NGỌC PHƯƠNG DUNG

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 08/08/1993

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 070193026666

Ngày cấp: 05/11/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Số 296 Lê Quý Đôn, Khu phố Phước Tân, Phường Tân Thiện, Thành phố Đồng Xoài, Tỉnh Bình Phước, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 296 Lê Quý Đôn, Khu phố Phước Tân, Phường Tân Thiện, Thành phố Đồng Xoài, Tỉnh Bình Phước, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bình Phước